

Giá lúa gạo hôm nay 15/6: Giao dịch trầm lắng, Philippines vẫn mua mạnh gạo Việt

06:35 15/06/2026

Giá lúa gạo tại Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục ổn định trong bối cảnh giao dịch mua bán chậm. Trong khi đó, Philippines vẫn là khách hàng lớn nhất của gạo Việt Nam với gần 47% thị phần xuất khẩu.

Giá lúa gạo hôm nay (15/6) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục duy trì trạng thái ổn định khi hoạt động mua bán diễn ra khá trầm lắng. Nguồn hàng về ít, giao dịch chậm khiến giá lúa, gạo nguyên liệu và gạo xuất khẩu chưa ghi nhận nhiều biến động. Trong bối cảnh đó, xuất khẩu gạo vẫn là điểm sáng khi Philippines tiếp tục giữ vị trí thị trường tiêu thụ lớn nhất của Việt Nam.

Giá lúa gạo miền Tây ổn định, giao dịch chậm

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu các loại hôm nay nhìn chung đi ngang so với những ngày trước.

Gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 được thu mua ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg. Gạo nguyên liệu CL 555 dao động từ 9.100 - 9.200 đồng/kg.

Trong khi đó, gạo nguyên liệu OM 5451 tiếp tục giữ mức cao từ 9.500 - 9.600 đồng/kg. Gạo Đài Thơm 8 được giao dịch ở mức 9.200 - 9.400 đồng/kg, còn gạo OM 18 dao động từ 8.700 - 8.850 đồng/kg.

Các dòng gạo nguyên liệu OM 380 và Sóc Thơm hiện được thu mua trong khoảng 7.500 - 7.600 đồng/kg. Gạo thành phẩm IR 504 giữ mức 10.750 - 10.900 đồng/kg.

Giới thương lái cho biết nguồn hàng về thị trường chưa nhiều, trong khi nhu cầu mua mới vẫn khá thận trọng khiến hoạt động giao dịch diễn ra chậm hơn so với cùng kỳ.



Thị trường lúa gạo Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục giao dịch chậm (Ảnh minh họa)

Gạo bán lẻ giữ giá, nhiều loại vẫn ở mức cao

Tại các chợ dân sinh, giá gạo bán lẻ cơ bản ổn định.

Gạo Nàng Nhen tiếp tục là loại gạo có giá cao nhất trên thị trường với mức 28.000 đồng/kg.

Gạo Hương Lài và gạo Nhật cùng được bán ở mức 22.000 đồng/kg. Gạo Nàng Hoa duy trì mức 21.000 đồng/kg.

Các dòng gạo thơm như Jasmine, gạo thơm Thái hạt dài và gạo thơm Đài Loan dao động từ 15.000 - 22.000 đồng/kg tùy chủng loại.

Trong khi đó, gạo trắng thông dụng được bán ở mức 16.000 đồng/kg, còn gạo thường dao động từ 13.000 - 14.000 đồng/kg.

Phân khúc nếp cũng không có nhiều biến động. Nếp 3 tháng khô hiện dao động từ 9.600 - 9.700 đồng/kg, trong khi nếp IR 4625 tươi ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Giá lúa tươi giữ ổn định

Đối với mặt hàng lúa, giá thu mua tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục duy trì ổn định.

Lúa OM 18 tươi được giao dịch ở mức 6.400 - 6.500 đồng/kg. Lúa Đài Thơm 8 cũng giữ mức tương tự từ 6.400 - 6.500 đồng/kg.

Lúa OM 5451 dao động từ 5.700 - 5.800 đồng/kg, trong khi lúa IR 50404 ở mức 5.500 - 5.600 đồng/kg.

Lúa OM 34 tiếp tục là giống có giá thấp nhất, dao động từ 5.100 - 5.200 đồng/kg.

Thị trường xuất khẩu duy trì tích cực

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam tiếp tục duy trì ở mức cao so với nhiều đối thủ trong khu vực.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo Jasmine được chào bán ở mức 509 - 513 USD/tấn.

Gạo thơm 5% tấm dao động từ 485 - 495 USD/tấn, trong khi gạo thơm 100% tấm được giao dịch ở mức 343 - 347 USD/tấn.

So với các nước xuất khẩu lớn khác, giá gạo Việt Nam vẫn duy trì lợi thế ở phân khúc gạo thơm chất lượng cao.

Tại Thái Lan, giá gạo 5% tấm hiện dao động từ 462 - 466 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 415 - 419 USD/tấn.

Trong khi đó, gạo 5% tấm của Ấn Độ được chào bán từ 343 - 347 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 278 - 282 USD/tấn.

Philippines tiếp tục là khách hàng lớn nhất của gạo Việt

Theo số liệu từ Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Môi trường, xuất khẩu gạo của Việt Nam trong tháng 5/2026 đạt khoảng 1,1 triệu tấn, mang về 512 triệu USD.

Lũy kế 5 tháng đầu năm, cả nước xuất khẩu khoảng 4,5 triệu tấn gạo, tăng 6,6% về sản lượng so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 2,1 tỷ USD, giảm 3,6% do giá xuất khẩu bình quân thấp hơn cùng kỳ.

Philippines tiếp tục là thị trường tiêu thụ lớn nhất của gạo Việt Nam với thị phần lên tới 46,9%.

Trong 5 tháng đầu năm, quốc gia này đã nhập khẩu khoảng 2,1 triệu tấn gạo từ Việt Nam với tổng giá trị xấp xỉ 1 tỷ USD.

Đứng thứ hai là Trung Quốc với thị phần 17,8%, cho thấy nhu cầu đối với gạo Việt Nam tại các thị trường lớn vẫn duy trì tích cực.

Giới chuyên gia nhận định, dù thị trường lúa gạo trong nước đang khá trầm lắng do nguồn cung chưa bước vào giai đoạn cao điểm, nhưng xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng sẽ là yếu tố quan trọng giúp giữ ổn định giá lúa gạo trong thời gian tới.

Hung Phúc